TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **83**/2018/QĐST-VHNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 18 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 344/2018/TLST-VHNGĐ ngày 01/6/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Anh **Lê Hoàng A**, sinh năm 19…

Nơi ĐKHK thường trú: Số …, phố T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Số …., ngõ ….., đường N, phường B, quận H, thành phố Hà Nội.

Người yêu cầu: Chị **Bùi Phương A**, sinh năm 19….

Nơi ĐKHK thường trú và nơi cư trú: Số …., Y, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/6/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hoàng A và chị Bùi Phương A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Anh Lê Hoàng A và chị Bùi Phương A xác nhận có 02 con chung là cháu Lê Hoàng Khánh A, sinh ngày ….. và cháu Lê Hoàng Anh H, sinh ngày ….

- Anh Lê Hoàng A và chị Bùi Phương A thỏa thuận giao cháu Lê Hoàng Khánh A và cháu Lê Hoàng Anh H cho chị Bùi Phương A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 6/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Anh Lê Hoàng A và chị Bùi Phương A tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Anh Lê Hoàng A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở chung, vay nợ chung: Anh Lê Hoàng A và chị Bùi Phương A xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về lệ phí: Anh Lê Hoàng A, chị Bùi Phương A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Ghi nhận anh Hoàng A tự nguyện chịu thay nghĩa vụ chịu lệ phí của chị Phương A, tổng cộng anh Hoàng A phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0003904 ngày 01/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận H;
- UBND phường P;
  (GCNKH số …, Quyển số …, ngày …..)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Nam